

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sài;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phù Trung Tướng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Đức N; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1987, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn Đ, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức X (đã chết) và bà Nông Thị N; vợ: Lộc Thị X; con: Có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn L, sinh năm 1983. Vắng mặt.

2. Anh Nông Văn K, sinh năm 1980. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Hà Văn K, sinh năm 1987. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng làm nhiệm vụ tại khu vực khe suối L thuộc thôn N, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 01 (một) nam thanh niên đang ngồi gần một gốc cây có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra người thanh niên khai nhận có họ tên: Hoàng Đức N, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Đ, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần lót Hoàng Đức N đang mặc có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 (mười sáu) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, trong mỗi gói giấy kẻ ô ly đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy và 5.400.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định số: 312/KL-PC 09 ngày 28/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 16 (mười sáu) gói giấy kẻ ô ly thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Đức N gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,813 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Hoàng Đức N khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng đầu năm 2019, Hoàng Đức N đến Cửa khẩu T2, huyện Văn V, tỉnh Lạng Sơn để vác hàng thuê, Hoàng Đức N thường ngủ tại những ngôi nhà hoang ở khe suối L thuộc thôn N, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 07 giờ ngày 26/8/2019, Hoàng Đức N một mình đi bộ từ khe suối L lên đỉnh đồi K thuộc thôn N, xã T2 vượt biên đến khu vực P, Trung Quốc, gặp 01 (một) người đàn ông Trung Quốc khoảng 35 tuổi tên S (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), Hoàng Đức N nói “lấy cho hai triệu” (ý nói bán cho hai triệu đồng ma túy), S đồng ý, Hoàng Đức N đưa tiền rồi nhận từ S 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có các gói giấy nhỏ kẻ ô ly chứa ma túy, rồi cất vào trong quần lót đang mặc rồi đi theo đường cũ về Việt Nam; khi đến khu vực khe suối L, Hoàng Đức N mở túi nilon ra kiểm tra thì thấy bên trong túi ni lon có 30 (ba mươi) gói ma túy, Hoàng Đức N lấy 07 (bảy) gói ra sử dụng cho bản thân, 07 (bảy) gói Hoàng Đức N bán cho các đối tượng nghiện với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng/01 (một) gói. Số còn lại là 16 (mười sáu) gói khi cất giữ trong túi quần lót đang mặc thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang.

Trong ngày 24 và 25/8/2019, Hoàng Đức N mỗi ngày được bán ma túy cho Nông Văn L 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Trong ngày 26/8/2019 Hoàng Đức N được bán cho Nông Văn K 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Ngoài ra trong các ngày khác Hoàng Đức N còn được bán cho nhiều đối tượng (không nhớ họ tên, tuổi, địa chỉ).

Đối với Nông Văn K và Nông Văn L là người nghiện ma túy, mua ma túy với bị cáo Hoàng Đức N với mục đích để sử dụng. Ngày 21/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã có Công văn chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú để quản lý theo quy định.

Đối với người đàn ông Trung Quốc khoảng 35 tuổi tên S (không rõ họ, tuổi, địa chỉ) bán ma túy cho Hoàng Đức N, do điều kiện biên giới lãnh thổ nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện xác minh làm rõ được.

Đối với đồ vật, tài sản khác đang bị tạm giữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Đức N khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Đức N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia tại phiên tòa, giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đức N mức án từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù giam; hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đức N vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ viết tay “QT Hoàng Đức N”.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo bán ma túy được 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước có chữ viết tay “Tiền Hoàng Đức N” có đóng dấu của Công an xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Trả lại số tiền còn lại 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng cho bị cáo.

- Trả cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 352221022378***, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với người chứng kiến, người làm chứng đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ tại khu vực khe suối L thuộc thôn N, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Đức N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,813 gam chất ma túy Heroine với mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện Nông Văn L, Nông Văn K và nhiều đối tượng khác để kiếm lời. Nhận thấy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Đức N đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Đức N là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Hoàng Đức N chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là thuộc diện hộ nghèo, đi vác hàng thuê chỉ đủ nuôi sống bản thân, không sở hữu tài sản gì có giá trị, (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 14/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Đối với Nông Văn K và Nông Văn L là người nghiện ma túy, mua ma túy với Hoàng Đức N với mục đích để sử dụng. Ngày 21/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã có Công văn chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú để quản lý theo quy định.

[8] Đối với người đàn ông Trung Quốc khoảng 35 tuổi tên S (không rõ họ, tuổi, địa chỉ) bán ma túy cho Hoàng Đức N, do điều kiện biên giới lãnh thổ nên không đủ điều kiện xác minh làm rõ được.

[9] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ viết tay “QT Hoàng Đức N”; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo bán ma túy được 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; trả cho bị cáo Hoàng Đức N 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, IMEI: 352221022378***, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel (chiếc điện thoại không liên quan đến việc phạm tội).

[10] Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước có chữ viết tay “QT Hoàng Đức N”, có chữ ký cùng tên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Vũ và đóng dấu phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lạng Sơn.

3.2 Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, số tiền còn lại có trong phong bì 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng trả lại cho bị cáo, phong bì mặt trước có chữ viết tay “Tiền Hoàng Đức N”, có chữ ký cùng tên của Ngô Văn Đông, Nguyễn Xuân Đông và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

3.3 Trả cho bị cáo Hoàng Đức N 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, IMEI: 352221022378***, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo nội dung biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đức N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ ĐTCA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHS, huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bàn Văn Tiễn